

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm
cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
123/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện
pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 188/2026/NĐ-CP quy định chính sách cho học sinh
trường phổ thông nội trú và trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
3183/TTr-SGDĐT ngày 27/8/2026; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn
bản số 439/BC-STP ngày 26/8/2026; kết quả biểu quyết của các thành viên Ủy
ban nhân dân tỉnh (qua Phiếu xin ý kiến);*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định danh mục trang cấp
đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã
biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 Nghị định số 188/2026/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

- Học sinh học tại trường phổ thông nội trú.
- Trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn Hà Tĩnh.
- Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm

1. Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cấp cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Danh mục đồ dùng cá nhân cấp một lần cả cấp học cho một học sinh

STT	Tên đồ dùng	Đơn vị tính
1	Chăn mùa đông	Cái
2	Chăn mùa hè	Cái
3	Màn cá nhân	Cái
4	Chiều cá nhân	Cái
5	Đệm cá nhân	Cái
6	Gối (vỏ + lõi)	Bộ
7	Túi đựng quần áo hoặc ba lô	Cái
8	Áo đi mưa hoặc ô che mưa, nắng	Cái
9	Bình đựng nước uống	Cái
10	Chậu nhựa	Cái
11	Móc phơi quần áo	Cái

b) Danh mục đồng phục và học phẩm cấp hàng năm cho một học sinh

STT	Tên đồ dùng, học phẩm	Đơn vị tính
I	Học sinh tiểu học	
1	Quần áo đồng phục mùa đông	Bộ
2	Quần áo đồng phục mùa hè	Bộ
3	Cặp sách hoặc ba lô học sinh	Cái
4	Vở viết	Quyển
5	Bao bọc vở	Tờ
6	Nhãn vở	Cái
7	Bút mực, bút bi	Cái
8	Bút chì	Cái
9	Gọt bút chì	Cái
10	Bút màu	Hộp
11	Bảng con	Cái
12	Bông lau bảng	Cái
13	Phấn viết	Hộp
14	Giấy kiểm tra	Tờ

STT	Tên đồ dùng, học phẩm	Đơn vị tính
15	Giấy màu	Tờ
16	Hồ dán	Thỏi
17	Tẩy	Cái
18	Đất nặn	Hộp
19	Thước kẻ	Cái
20	Bộ dụng cụ học toán (compa, ê ke, thước đo độ)	Bộ
21	Kéo	Cái
22	Hộp đựng bút	Cái
23	Vở vẽ Mỹ thuật	Quyển
II	Học sinh trung học cơ sở	
1	Quần áo đồng phục mùa đông	Bộ
2	Quần áo đồng phục mùa hè	Bộ
3	Cặp sách hoặc ba lô học sinh	Cái
4	Vở viết	Quyển
5	Bao bọc vở	Tờ
6	Nhãn vở	Cái
7	Bút mực, bút bi	Cái
8	Bút chì	Cái
9	Giấy kiểm tra	Tờ
10	Tẩy	Cái
11	Thước kẻ	Cái
12	Bộ dụng cụ học toán (compa, ê ke, thước đo độ)	Bộ
13	Kéo	Cái
14	Hộp đựng bút	Cái
15	Máy tính cầm tay	Cái

2. Việc mua sắm đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới được thực hiện căn cứ vào danh mục quy định tại khoản 1 Điều này, mức kinh phí quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 188/2026/NĐ-CP, tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này;

b) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; kịp thời tham mưu, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã biên giới đất liền

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý lập dự toán và tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương theo quy định; thực hiện chế độ báo cáo và chịu trách nhiệm về việc thực hiện chính sách trên địa bàn; kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

4. Các trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền

Tổ chức mua sắm, trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí, thực hiện công khai theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc xác định đúng đối tượng được hưởng chính sách.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã biên giới đất liền; Hiệu trưởng các trường phổ thông nội trú; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT & XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, VX.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Nguyệt